|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y**  **TỈNH NGHỆ AN**  Bản án số: 132/2022/HNGĐ-ST Ngày: 28-12-2022  V/v Ly hôn. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NGHỆ AN**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Phan Văn Hưng và bà Phan Thị Quế.

* ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 570/2022/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 272/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Đặng Thị C, sinh năm 1992; nơi cư trú: Xóm 7, xã Liên Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An (có mặt)
* *Bị đơn*: Anh Trần Khắc T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm 2, xã Công Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An (xin vắng mặt).

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 12 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị C trình bày:*

* Về hôn nhân: Chị và anh Trần Khắc T ký kết hôn vào ngày 22/02/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Công Thành, huyện Y.

Trước khi đăng ký kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, không ai, lừa dối, ép buộc.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì xẩy ra mâu thuẫn cho đến nay.

Nguyên nhân: Tính tình vợ chồng không hợp nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau nên Chị đã bỏ về ngoại sống ly thân cắt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 6/2021 đến nay.

Sự việc xẩy ra đã được hai gia đình hòa giải nhưng không thành.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, Chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

* Về con chung: Chị và anh T không có con chung.
* Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

*Tại đơn trình bày đề ngày 24 tháng 12 năm 2022, bị đơn anh Trần Khắc T*

*trình bày:*

Anh và chị Đặng Thị C cưới nhau đã được 04 năm, hiện nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nữa, chị C xin ly hôn anh cũng nhất trí.

Về con chung và tài sản: Không có.

Nay anh bận Công việc không đến tham gia phiên tòa được nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt Anh.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

1. Về tố tụng:

Bị đơn anh Trần Khắc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên hòa giải lần thứ 2 mà vẫn cố tỉnh vắng mặt nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được, theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Trần Khắc T đã được tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

1. Về Hôn nhân: Chị Đặng Thị C và anh Trần Khắc T được Ủy ban nhân dân xã Công Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 24/2018 ngày 22 tháng 02 năm 2018, thủ tục, điều kiện kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì xẩy ra mâu thuẫn cho đến nay, nguyên nhân: Tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau, chị C đã bỏ về bên ngoại sống ly thân cắt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 6/2021 đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã vận động thuyết phục chị C về đoàn tụ gia đình nhưng chị C không chấp nhận.

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị C đã thỏa mãn những căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Đủ cơ sở chấp nhận cho ly hôn.

1. Về con chung: Không có.
2. Về chia tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị C, anh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.
3. Về án phí: Chị Đặng Thị C phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là

300.000 đồng.

Vì các lẽ trên*,*

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 273; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị C.

1. Về Hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đặng Thị C và anh Trần Khắc T.
2. Án phí: Chị Đặng Thị C phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 ( Ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012545 ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An. Chị Đặng Thị C đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.
3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp; * Chi cục THADS huyện Y; * TAND tỉnh Nghệ An; * Cơ quan thực hiện việc đăng kết hôn; * Lưu hồ sơ vụ án; * Lưu kết quả; * Đương sự. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **( Đã ký )**  **Phan Xuân Thọ** |